

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình

Công trình: Cải tạo trụ sở UBND huyện Thường Xuân

Hạng mục: Cải tạo phòng họp tầng 2, bổ sung sơn trụ sở

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 7;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 7;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo trụ sở UBND huyện Thường Xuân; hạng mục: Cải tạo phòng họp tầng 2, bổ sung sơn trụ sở;

Xét tờ trình số 281/TTr-TCKH ngày 01/8/2017 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Cải tạo trụ sở UBND huyện Thường Xuân; hạng mục: Cải tạo phòng họp tầng 2, bổ sung sơn trụ sở kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành ngày số 280/BC-TCKH ngày 01/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành:

- Tên công trình: Cải tạo trụ sở UBND huyện Thường Xuân; hạng mục: Cải tạo phòng họp tầng 2, bổ sung sơn trụ sở.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Xuân.
- Địa điểm: Thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân.
- Thời gian khởi công: 11/3/2016.
- Thời gian hoàn thành: 21/01/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn đầu tư	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Phải thanh toán
Tổng số	779.553.000	300.000.000	479.553.000
Ngân sách huyện	779.553.000	300.000.000	479.553.000

2. Tình hình thực hiện vốn đầu tư qua các năm:

Đơn vị tính: Đồng

Năm	Vốn kế hoạch	Vốn thực hiện	Vốn quy đổi
Tổng số	300.000.000	300.000.000	
Năm 2016	300.000.000		
Năm 2017		300.000.000	

3. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	1.053.448.558	779.553.000
Chi phí xây lắp	759.881.000	590.881.000
Chi phí thiết bị	147.360.000	103.990.000
Chi phí quản lý dự án	20.817.057	20.817.000
Chi phí tư vấn	59.560.372	51.178.000
Chi phí khác	15.665.912	12.687.000
Dự phòng	50.164.217	0

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

5. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị TT	Giá trị QĐ	Giá trị TT	Giá trị QĐ
Tổng số			779.553.000	
1. Tài sản cố định	Không		779.553.000	
2. Tài sản lưu động	Không		Không	

Điều 3: Trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình.

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	779.553.000	
Ngân sách huyện	779.553.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán 12 tháng 7 năm 2017 là:

+ Tổng vốn còn được thanh toán 479.553.000 đồng.
(Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số 01 kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài

Đơn vị tính: Đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Tổng số	779.553.000	
UBND huyện Thường Xuân	779.553.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, các cơ quan liên quan:

Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác:

Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4: Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Giám đốc kho bạc Nhà nước huyện Thường Xuân, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



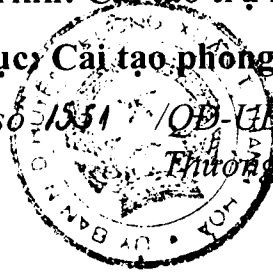
Phụ lục số 01

Chi tiết các khoản công nợ đến ngày 12/7/2017

Công trình: Cải tạo trụ sở UBND huyện Thường Xuân

Hạng mục: Cải tạo phòng họp tầng 2, bổ sung sơn trụ sở

(Kèm theo Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND huyện Thường Xuân)



DVT: Đồng

STT	Đơn vị	Phải thu	Phải trả
Tổng cộng		-	479.553.000
1	Công ty TNHH Ngọc Minh		394.871.000
2	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng TMT		27.336.000
3	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hà Nội		23.842.000
4	Ban quản lý dự án công trình		20.817.000
5	Phòng Kinh tế - Hạ tầng		2.680.000
6	Phòng Tài chính - Kế hoạch		10.007.000